

Bản án số: **04/2024/HS-ST**
Ngày: 16 – 01 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông

Thẩm phán: Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Hòa

Bà Trần Thị Thu Vân

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 265/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc M, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 7 năm 2000, tại tỉnh Đồng Nai; CMND số/CCCD số: 075000001239, cấp ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nơi đăng ký thường trú: khu phố 2A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ (Đảng, chính quyền): Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1969; Gia đình bị can có 02 chị em, bị can là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 6 năm 2023, theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số: 33/LB-VPCQCSĐT ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai

(có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông trần Hữu N – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Anh T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 29, KP.Vườn Dừa, P.Phước Tân, TP.Biên Hòa, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 2000 là người bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi và Nguyễn Anh T, sinh năm: 2002, thường trú tại khu phố Vườn D, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là bạn với nhau. Từ khoảng đầu năm 2021 đến tháng 7 năm 2021, T nhiều lần vay mượn tiền của M nhưng không trả nên M điện thoại đòi tiền, T nói “chưa có tiền, khi nào có sẽ trả”. Do đó, M trách T ham chơi, không lo đi làm kiếm tiền trả thì T tắt điện thoại.

Khoảng 19 giờ, ngày 04 tháng 7 năm 2021, M nói với anh Mai Thành L, sinh năm 2002, thường trú tại khu phố Vườn D, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chở M đi công việc, anh L đồng ý. Trên đường đi, M nói anh L chở đến nhà T nhưng khi đến nơi T không có nhà nên M và anh L đi đến khu tái định cư “C”, thuộc phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì thấy T đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều. M gọi T và hỏi “Sao rồi, tiền bạc của anh có chưa, trả lại cho anh đi”, T trả lời “Chưa có tiền để trả” nên M tiếp tục trách mắng thì T có lời lẽ thiếu tế nhị và thách thức đánh nhau rồi T đi về nhà lấy cây 03 khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm ra đứng chờ M. Lúc này, M nói anh L chở đến nhà T để nói chuyện. Trên đường đi, M nói anh L ghé vào tiệm tạp hóa không rõ địa chỉ để mua thuốc lá, anh L đứng ngoài đường còn M đi vào tiệm tạp hóa mua thuốc và mua 01 con dao dài khoảng 25 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng giấu vào túi quần nhưng không nói cho anh L rồi đi ra kêu anh L chở M đến nhà Tuấn.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh L chở M đến nhà T thì gặp T đứng ở đầu ngõ, nên M kêu anh L dừng xe lại rồi M đi bộ đến gặp T để nói chuyện. T cầm cây 03 khúc dài khoảng 60cm, bằng 02 tay xông đến đánh M thì M đưa tay trái lên đỡ. Do bức tức, T mượn tiền không trả mà còn đánh M nên M lấy con dao dài khoảng 25 cm trong túi quần ra đâm 01 cái trúng vào ngực trái của T. T vứt cây ba khúc bỏ chạy thì bị ngã, nằm xuống đường, M xông đến dùng chân đá 02 - 03 cái trúng vào người T

và dùng dao đâm 02 cái trúng vào lưng của T. Sự việc được anh L can ngăn. T bỏ chạy vào nhà còn M quay lại kêu L chở về. Trên đường đi, M vứt bỏ con dao trên đê phi tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 cây 03 khúc bằng kim loại, chuôi màu đen dài khoảng 60cm thu giữ của bị hại Nguyễn Anh T.

- Đối với 01 con dao thái lan dài 20cm là hung khí mà Nguyễn Ngọc M sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Anh T, M đã vứt bỏ trên đường về nhà, Công an phường P, thành phố B đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

* Tại biên bản ghi nhận hiện trường ngày 05 tháng 7 năm 2021 tại tổ 29, khu phố Vườn D, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai của Công an phường P, thành phố B là nơi Nguyễn Ngọc M dùng hung khí gây thương tích cho Nguyễn Anh T.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1041/TgT/2022 ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Anh T bị thương tích là 21%.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 369/KL-VPYTW ngày 25/5/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Ngọc M kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi xảy ra vụ án: Đương sự bị bệnh “giai đoạn trầm cảm vừa” (F32.1 – ICD.10); Hiện nay; Bệnh ổn định;

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm xảy ra vụ án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản cáo trạng số 248/CT-VKS-P2 ngày 10/11/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để xét xử bị cáo: Nguyễn Ngọc M, về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

- Đại diện Viện kiểm sát dân tỉnh Đồng Nai thay đổi quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc M: xác định bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “không có tích chất côn đồ” như Bản cáo trạng số 248/CT-VKS-P2 ngày 10/11/2023 Viện

trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã công bố; xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Minh mức án tù 05 (năm) đến 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự.

- Vị luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc M: không có ý kiến về tội danh truy tố, thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.;

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra cũng đã thể hiện ý kiến của bị hại nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục phiên tòa và giành quyền kháng cáo cho bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[2] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng 21 giờ cùng ngày 04 tháng 7 năm 2021, tại tổ 29, khu phố Vườn D, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do Nguyễn Anh T mượn tiền của Nguyễn Ngọc M nhưng chưa trả và T có lời lẽ thiếu tế nhị, thách thức đánh nhau rồi bỏ chạy về nhà lấy cây 03 khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm ra đứng chờ M. Khi anh Mai Thành L điều khiển xe mô tô chở M ghé tiệm tạp hóa không rõ địa chỉ, M mua thuốc và con dao dài khoảng 25 cm giấu trong túi quần nhưng không nói cho anh L biết rồi đi đến gặp T. Khi M gặp T thì T cầm cây 03 khúc dài khoảng 60cm, bằng 02 tay xông đến đánh M nên M đưa tay trái lên đỡ và lấy con dao dài khoảng 25 cm trong túi quần ra đâm 01 cái trúng vào ngực trái của T, T vút cây ba khúc bỏ chạy thì bị ngã. M xông đến dùng chân đá 02 đến 03 cái trúng vào người T và dùng dao đâm 02 cái trúng vào lưng của T gây thủng phổi trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%.

[3] Về tội danh:

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tính mạng sức khỏe của người khác; việc Nguyễn Anh T không chết là do được cấp cứu kịp thời. Theo hướng dẫn tại Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo [Quyết định số 594/QĐ-CA](#) ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Nguyễn Ngọc M chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 và Điều 15 (phạm tội chưa đạt) Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật;

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh “không mang tính chất côn đồ” là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử với những căn cứ sau:

- Trong vụ án này, bị cáo và bị hại có quan hệ vay mượn tiền (từ khoảng đầu năm 2021 đến tháng 7 năm 2021); T nhiều lần vay mượn tiền của M nhưng không trả nên M điện thoại đòi tiền thì T nói “chưa có tiền, khi nào có sẽ trả”. Do đó, M trách T ham chơi, không lo đi làm kiếm tiền trả thì T tắt điện thoại ;

- Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị hại có những hành vi trái pháp luật trước như: thách thức, chuẩn bị hung khí và có hành vi đánh bị cáo trước hay nói cách khác là bị hại có lỗi trong việc dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo;

- Khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Ngọc M “bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi” nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế;

Do đó, Hội đồng xét xử trên cơ sở quy định tại Điều 325 Bộ luật Tố hình sự, xác định hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội “không có tính chất côn đồ”; bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 điều 123 và Điều 15 (phạm tội chưa đạt) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai xác định tại phiên tòa.

Đối với, anh Mai Thành L không bàn bạc và không biết Nguyễn Ngọc M chuẩn bị hung khí và khi xảy ra sự việc anh L và M đã báo với bà Phạm Thị L (mẹ M) biết sự việc Minh dùng dao đâm T gây thương tích, bà L đã làm việc và khai báo toàn bộ sự việc với Công an phường P, thành phố B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý đối với Mai Thành L là phù hợp.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ; xâm phạm tính mạng sức khỏe người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; tại thời điểm xảy ra vụ án: bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông Nội là thương binh 4/6 được tặng thưởng nhiều huân huy chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ); bị hại cũng có một phần lỗi. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và được Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 15 (phạm tội chưa đạt) và Điều 54 (Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng)

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Ngọc M đã bồi thường và được bị hại làm đơn bãi nại.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 cây 03 khúc bằng kim loại, chuỗi màu đen dài khoảng 60cm thu giữ của bị hại Nguyễn Anh T. Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 con dao Thái lan dài 20cm là hung khí mà Nguyễn Ngọc Minh sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Anh Tuấn, Minh đã vứt bỏ trên đường về nhà, Công an phường P, thành phố B đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác được Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54; Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 325 Bộ luật Tố tụng hình sự và Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân

dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 (được công bố theo [Quyết định số 594/QĐ-CA](#) ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyễn Ngọc M 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

2. [Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự](#) năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

[Tịch thu tiêu hủy 01 cây 03 khúc bằng kim loại, chuỗi màu đen dài khoảng 60cm của Nguyễn Anh Tuấn không còn giá trị sử dụng.](#)

[\(Hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 10/11/2023\)](#)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền này là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa./

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam B5;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Đông